

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2024-2025. Học kỳ 2

Môn thi: **Kinh tế chính trị Mác - Lênin**

Hình thức thi: Trắc nghiệm (máy)

Thời gian làm bài: 70 (phút)

Tổng số thí sinh: 608

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1	626	CT090101	Bùi Phúc	An	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
2	398	AT210301	Chu Văn Trường	An	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
3	627	DT080201	Đỗ Quốc	An	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
4	528	CT090301	Hoàng Lê Bảo	An	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
5	332	AT210501	Lê Thành	An	9	8	8.7	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
6	265	DT080101	Lưu Nguyễn Bình	An	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
7	135	AT210101	Nguyễn Đức	An	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
8	594	AT210201	Nguyễn Trường	An	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
9	595	CT090201	Tăng Hải	An	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
10	628	CT090202	Trịnh Quang	An	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
11	366	AT210401	Vũ Văn	An	10	10	10	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
12	100	CT090204	An Quốc	Anh	7	8	7.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
13	562	DT080302	Bùi Tuấn	Anh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
14	201	AT210104	Đàm Duy	Anh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
15	101	AT210404	Đinh Tuấn	Anh	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
16	169	CT090205	Đoàn Đức	Anh	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
17	530	DT080303	Đỗ Hoàng	Anh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
18	233	DT080102	Đỗ Việt	Anh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
19	367	AT210202	Hà Ngọc	Anh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
20	658	CT090104	Hoàng Phương	Anh	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
21	430	CT090105	Hoàng Tuấn	Anh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
22	266	AT210504	Lê Đức	Anh	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
23	136	AT210405	Lê Đức	Anh	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
24	102	CT090302	Lê Hoàng	Anh	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
25	596	CT090106	Lê Nhật	Anh	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
26	234	CT090102	Lê Thế	Anh	6	9	6.9	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
27	333	AT210502	Lê Viết Phương	Anh	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
28	297	CT090304	Ngô Duy	Anh	7	8	7.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
29	137	AT210102	Ngô Thân Ngọc	Anh	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
30	529	AT210205	Nguyễn Đức	Anh	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
31	563	CT090203	Nguyễn Đức	Anh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
32	298	AT210203	Nguyễn Thế	Anh	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
33	103	AT210303	Nông Đức	Anh	9	7	8.4	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
34	399	AT210302	Phạm Hải	Anh	9.5	8	9.05	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
35	494	CT090103	Phạm Thế	Anh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
36	462	DT080202	Phạm Thị Nguyệt	Anh	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
37	368	CT090303	Phạm Thị Quỳnh	Anh	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
38	431	AT210402	Phùng Nhật	Anh	7.5	9	7.95	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
39	629	CT090305	Thái Việt	Anh	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
40	267	AT210304	Tô Duy	Anh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
41	299	AT210103	Trần Bá	Anh	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
42	463	AT210204	Trần Hoàng	Anh	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
43		DT030202	Trần Tiến	Anh	7	7	7	1				Nợ HP
44	369	AT210503	Trịnh Quang Tuấn	Anh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
45	432	AT210403	Trương Quốc	Anh	7.5	9	7.95	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
46	464	AT210305	Võ Tuấn	Anh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
47	300	DT080301	Vũ Quốc	Anh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
48	334	AT210505	Bùi Xuân	Ba	9.5	9	9.35	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
49	630	DT080203	Lê Gia	Bách	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
50	170	CT060104	Nguyễn Hiền	Bách	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
51	531	DT080304	Nguyễn Ngọc	Bách	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
52	465	DT080104	Tô Hoàng	Bách	9	8	8.7	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
53	495	AT210306	Đỗ Quốc	Bảo	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
54		AT190307	Hoàng Quốc	Bảo	-25	-25	-25	1				Cấm thi
55	433	DT020203	Hoàng Văn	Bảo	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
56	301	AT210207	Lục Tuấn	Bảo	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
57	171	DT080105	Nguyễn Trọng Quân	Bảo	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
58	597	CT090107	Phạm Nguyễn Quốc	Bảo	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	

59	202	AT210206	Hà Xuân	Bắc	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
60	203	DT080103	Phạm Văn	Bắc	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
61	598	AT210105	Trần Phương	Bắc	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
62	599	AT210307	Dương Đức	Bình	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
63	370	DT080106	Lê Tiến	Bình	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
64	204	AT210406	Nguyễn Đức	Bình	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
65	532	DT080204	Trịnh Thanh	Bình	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
66	172	DT080205	Cao Sơn	Cánh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
67	173	AT210407	Lê Quỳnh	Chi	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
68		DT080305	Hoàng Mạnh	Chiến	7	9	7.6	1				Nợ HP
69	400	AT210506	Kiều Minh	Chiến	9.5	9	9.35	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
70	235	AT210507	Nguyễn Khắc	Chiến	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
71	659	DT080206	Nguyễn Ngọc	Chiến	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
72	496	AT210106	Nguyễn Trung	Chiến	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
73	600	CT090206	Trần Ngọc	Chiêu	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
74	401	DT080306	Đình Đức	Chính	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
75	174	CT090207	Vũ Đức	Chính	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
76	601	CT090306	Vũ Quang	Chính	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
77	236	DT080307	Đình Thành	Chung	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
78	104	DT080308	Đặng Nguyên	Chương	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
79	105	CT090108	Hoàng Minh	Công	10	9	9.7	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
80	564	CT090307	Nguyễn Doãn Thành	Công	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
81		AT190409	Nguyễn Văn	Công	-100	-100	-100	1				Cấm thi; Nợ HP
82	533	CT090208	Hoàng Mạnh	Cường	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
83	205	DT080207	Lê Việt	Cường	7.5	9	7.95	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
84	534	CT090109	Lò Mạnh	Cường	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
85	402	AT180507	Nguyễn Mạnh	Cường	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
86	175	DT080107	Nguyễn Mạnh	Cường	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
87	335	DT080108	Nguyễn Mạnh	Cường	9	8	8.7	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
88	602	AT210108	Phạm Ngọc	Cường	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
89	660	DT080309	Trần Quốc	Cường	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
90	466	AT210107	Vũ Mạnh	Cường	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
91	138	AT210508	Trần Phúc	Diện	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
92	403	AT210509	Đoàn Kim Ngọc	Diệp	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
93		DT080312	Ngô Hoàng	Doanh	-25	-25	-25	1				Cấm thi; Nợ HP
94	565	AT210114	Dương Mạnh	Dũng	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
95	302	CT090308	Đặng Thùy	Dung	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
96	206	CT090315	Đỗ Mạnh Hùng	Dũng	9.5	9	9.35	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
97	404	AT210314	Lê Tiến	Dũng	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
98	268	DT080214	Mai Trí	Dũng	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
99	176	CT090314	Ngô Văn	Dũng	7.5	10	8.25	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
100	566	AT210313	Nguyễn Duy Anh	Dũng	9.5	9	9.35	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
101	269	CT060209	Nguyễn Đình Quang	Dũng	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
102	603	AT210413	Nguyễn Mạnh	Dũng	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
103	336	AT210513	Nguyễn Tiến	Dũng	7.5	9	7.95	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
104	535	AT210214	Nguyễn Việt	Dũng	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
105	498	AT210414	Phạm Quang	Dũng	7.5	9	7.95	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
106	106	AT210514	Phạm Văn	Dũng	6.5	9	7.25	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
107	303	CT090116	Phạm Vũ	Dũng	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
108	304	DT080110	Trần Hoàng	Dũng	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
109	497	CT090214	Trần Thị Vân	Dung	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
110	467	DT080213	Trương Anh	Dũng	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
111	468	AT210318	Dương Quang	Duy	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
112	499	AT210416	Đào Hải	Duy	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
113	237	AT210316	Đặng Khánh	Duy	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
114	139	AT210415	Đặng Thanh	Duy	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
115	536	CT090216	Hoàng	Duy	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
116	305	AT210317	Lê Nhật	Duy	9.5	9	9.35	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
117	371	AT210515	Nguyễn Đạo Khánh	Duy	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
118	500	DT080317	Nguyễn Huy Quang	Duy	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
119	405	AT210116	Nguyễn Nhật	Duy	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
120	469	AT210217	Nguyễn Nhật	Duy	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
121	537	DT080217	Nguyễn Vũ	Duy	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
122	501	AT200118	Phạm Anh	Duy	6	9	6.9	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
123	538	CT090316	Phạm Đức	Duy	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
124	631	DT080114	Phạm Tiến	Duy	7	8	7.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
125	270	DT080216	Phạm Xuân	Duy	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
126	406	AT210516	Tạ Đình Hoàng	Duy	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	

127	604	DT080113	Trần Nhật	Duy	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
128	372	AT210117	Võ Văn	Duy	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
129	306	DT080315	Đinh Tùng	Dương	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
130	567	CT090117	Hoàng Văn	Dương	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
131	661	DT080111	Nguyễn Đăng	Dương	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
132	373	AT210115	Nguyễn Thái	Dương	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
133	207	AT210215	Nguyễn Trần Đăng	Dương	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
134	337	DT080112	Nguyễn Tùng	Dương	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
135	605	CT090215	Nguyễn Xuân	Dương	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
136	107	AT210216	Phạm Đăng	Dương	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
137	307	DT080215	Phan Ngọc	Dương	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
138	632	AT210315	Trần Nhật	Dương	9.5	9	9.35	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
139	407	DT080316	Trần Thái	Dương	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
140	434	AT210208	Tạ Liên	Đài	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
141	435	DT080208	Trần Đức	Đài	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
142	436	AT210209	Trần Hữu	Đài	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
143	568	DT080210	Bùi Tiến	Đạt	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
144	662	CT090210	Đặng Lê Quang	Đạt	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
145	177	CT090111	Đỗ Như	Đạt	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
146	208	DT080211	Đỗ Tiến	Đạt	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
147	663	AT210408	Lăng Thành	Đạt	9.5	9	9.35	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
148	338	CT090312	Lê Mạnh	Đạt	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
149	140	CT090112	Lê Xuân	Đạt	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
150	437	CT030312	Ngô Quang	Đạt	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
151	108	AT210310	Nguyễn Viết	Đạt	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
152	271	AT210309	Nông Đức	Đạt	10	9	9.7	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
153	339	AT210410	Phạm Tuấn	Đạt	9.5	10	9.65	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
154	374	DT080109	Phạm Văn	Đạt	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
155	569	CT090211	Trần Tiến	Đạt	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
156	109	CT090311	Trịnh Đức	Đạt	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
157	141	DT080310	Trịnh Phát	Đạt	7.5	9	7.95	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
158	308	AT210409	Vũ Mạch Tuấn	Đạt	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
159	539	AT210308	Lê Hải	Đăng	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
160	272	AT210210	Nguyễn Hải	Đăng	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
161	209	CT090310	Trần Hải	Đăng	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
162	142	CT090209	Triệu Hải	Đăng	7	8	7.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
163	502	DT080209	Vũ Minh	Đăng	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
164	438	CT090309	Vũ Trần Hải	Đăng	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
165	606	CT090113	Nguyễn Bá	Đoàn	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
166	439	AT210510	Nông Tuấn	Đoàn	9.5	9	9.35	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
167	503	DT080311	Trần Đăng	Đoàn	10	10	10	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
168	540	AT210211	Bùi Anh	Đông	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
169	541	DT080313	Ngô Văn	Đông	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
170	273	AT210109	Nguyễn Phương	Đông	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
171	238	AT140507	Trần Hữu	Đông	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
172	375	CT090313	Bùi Minh	Đức	7.5	8	7.65	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
173	440	CT090115	Đặng Minh	Đức	7.5	9	7.95	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
174	239	AT210113	Lê Huy	Đức	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
175	633	AT210511	Lê Minh	Đức	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
176	210	AT210411	Lê Thành	Đức	6	9	6.9	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
177	504	DT080314	Ngô Minh	Đức	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
178	178	CT090212	Nguyễn Bá	Đức	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
179	505	DT080212	Nguyễn Duy	Đức	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
180	211	CT090213	Nguyễn Đình	Đức	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
181	240	AT210212	Nguyễn Hữu	Đức	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
182	143	AT210311	Nguyễn Minh	Đức	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
183	506	AT210312	Nguyễn Minh	Đức	10	9	9.7	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
184	470	AT210412	Nguyễn Minh	Đức	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
185	241	AT210111	Nguyễn Tất	Đức	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
186	607	CT090114	Phạm Minh	Đức	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
187	507	AT210512	Phan Văn	Đức	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
188	309	AT210112	Trần Tiến	Đức	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
189	441	AT210110	Vũ Anh	Đức	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
190	340	CT090317	Đoàn Trường	Giang	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
191	542	AT210418	Nguyễn Công	Giang	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
192	508	AT210517	Nguyễn Hoàng	Giang	7.5	9	7.95	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
193	242	CT090118	Phan Trường	Giang	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
194	634	AT210417	Vũ Nam	Giang	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	

195	212	CT090119	Lê Thị	Hà	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
196	179	AT210518	Nguyễn Mạnh	Hà	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
197	213	DT080218	Phạm Hoàng	Hà	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
198	543	AT210118	Phạm Việt	Hà	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
199	408	AT210219	Đàm Minh	Hải	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
200	509	DT080115	Lê Tuấn	Hải	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
201	409	AT210119	Nguyễn Ngọc	Hải	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
202	341	DT080318	Nguyễn Văn	Hải	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
203	544	CT090217	Phạm Hoàng	Hải	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
204	376	DT080219	Trương Tuấn	Hải	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
205	214	DT080116	Vũ Minh	Hải	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
206	180	DT080319	Chu Minh	Hào	7.5	10	8.25	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
207	310	AT210319	Ma Văn	Hào	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
208	635	AT210220	Bùi Thu	Hằng	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
209	215	AT210320	Vũ Đức	Hậu	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
210	636	DT080320	Đinh Thị	Hiên	7.5	10	8.25	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
211	144	AT210419	Nguyễn Thái	Hiền	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
212	274	DT080117	Phạm Thu	Hiền	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
213	664	AT210519	Đào Ngọc	Hiệp	7.5	9	7.95	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
214	637	DT080118	Nguyễn Văn	Hiệp	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
215	145	AT210420	Trần Hoàng	Hiệp	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
216	471	AT210520	Vũ Công	Hiệp	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
217	570	CT090218	Vũ Minh	Hiệp	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
218	311	AT210321	Bùi Minh	Hiếu	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
219	410	AT210222	Bùi Minh	Hiếu	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
220	442	AT210421	Cao Trọng	Hiếu	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
221	146	AT210120	Đinh Văn	Hiếu	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
222	638	DT080321	Hà Quang	Hiếu	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
223	510	AT180516	Nguyễn Chung	Hiếu	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
224	608	AT180219	Nguyễn Minh	Hiếu	7	7	7	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
225	472	CT090318	Nguyễn Trung	Hiếu	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
226	665	CT090319	Nguyễn Trung	Hiếu	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
227	110	DT080119	Nguyễn Văn	Hiếu	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
228	639	AT210422	Nguyễn Văn	Hiếu	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
229	545	AT210322	Nguyễn Việt	Hiếu	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
230	511	AT210121	Phạm Minh	Hiếu	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
231	512	AT210221	Tạ Minh	Hiếu	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
232	640	CT090120	Trần Trung	Hiếu	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
233	111	DT080120	Trương Minh	Hiếu	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
234	275	DT080322	Bùi Thị	Hoa	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
235	312	AT210122	Lâm Ngọc	Hoàng	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
236	571	AT210521	Lê Việt	Hoàng	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
237	181	DT070119	Ngô Trường	Hoàng	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
238	473	DT080122	Nguyễn Công Minh	Hoàng	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
239	377	DT080220	Nguyễn Danh	Hoàng	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
240	474	AT210522	Nguyễn Thọ	Hoàng	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
241	666	DT080121	Thái Hữu	Hoàng	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
242	475	DT080221	Trần Nhật	Hoàng	9.5	9	9.35	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
243	313	AT210123	Võ Khắc	Hợp	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
244	216	CT090121	Vì Văn	Huân	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
245	378	AT170524	Nguyễn Sỹ	Hùng	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
246	342	CT090220	Hoàng Huy	Hùng	9	8	8.7	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
247	147	DT070221	Nguyễn Mạnh	Hùng	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
248	667	AT210224	Nguyễn Tuấn	Hùng	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
249	148	AT210223	Nguyễn Việt	Hùng	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
250	217	CT090219	Phạm Tuấn	Hùng	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
251	182	AT210125	Đỗ Hữu	Huy	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
252	314	AT210325	Hoàng Gia	Huy	9.5	9	9.35	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
253	379	CT090221	Kim Gia	Huy	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
254	243	AT210425	Lê Hoàng	Huy	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
255	641	CT060317	Lê Quang	Huy	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
256	546	DT080226	Lò Mạnh	Huy	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
257	244	AT210426	Mai Quang	Huy	7.5	9	7.95	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
258	315	CT090321	Nguyễn Đình	Huy	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
259	183	CT090122	Nguyễn Đình Quang	Huy	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
260	184	CT090322	Nguyễn Đức	Huy	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
261	112	CT090323	Nguyễn Hữu	Huy	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
262	572	DT080225	Nguyễn Lâm	Huy	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	

263	276	DT080126	Nguyễn Ngọc	Huy	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
264	574	DT080125	Nguyễn Quang	Huy	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
265	476	AT210225	Nguyễn Quang	Huy	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
266	573	AT210226	Nguyễn Quang	Huy	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
267	185	CT090224	Nguyễn Văn	Huy	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
268	245	CT090123	Nguyễn Văn	Huy	7.5	10	8.25	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
269	642	AT210124	Nguyễn Xuân	Huy	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
270	277	CT090324	Phạm Trịnh Gia	Huy	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
271	246	AT210326	Trần Quang	Huy	10	9	9.7	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
272	149	CT090222	Trần Quốc	Huy	9	8	8.7	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
273	113	CT090223	Vũ Quang	Huy	9	8	8.7	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
274	513	AT210525	Nguyễn Đàm Thu	Huyền	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
275	547	CT090124	Chu Thế	Huỳnh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
276	443	DT080227	Đoàn Trọng	Huỳnh	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
277	218	AT210324	Kiều Tuấn	Hung	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
278	380	AT210323	Nguyễn Duy	Hung	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
279	643	AT210424	Nguyễn Trương Quang	Hung	7.5	9	7.95	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
280	186	DT080123	Nguyễn Xuân	Hung	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
281	316	AT210423	Trần Thế	Hung	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
282	381	DT080222	Trần Xuân	Hung	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
283	343	CT090320	Triệu Việt	Hung	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
284	219	AT210523	Vũ Đình	Hung	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
285	382	AT210524	Lê Duy	Hường	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
286	247	DT080223	Nhữ Thị	Hường	9.5	10	9.65	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
287	477	DT080124	Phạm Thu	Hương	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
288	444	DT080224	Trương Văn	Hường	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
289	668	AT210526	Nguyễn Đăng	Khải	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
290	114	AT210126	Đặng Nguyên	Khang	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
291	187	AT170229	Nguyễn Nam	Khánh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
292	411	DT080127	Bùi Ngọc	Khánh	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
293	445	AT210228	Bùi Quang	Khánh	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
294	188	CT090226	Dương Duy	Khánh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
295		AT210527	Đặng Thế	Khánh	-100	-100	-100	1				Cấm thi
296	644	DT080228	Đỗ Duy	Khánh	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
297	278	AT210528	Đỗ Nam	Khánh	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
298	575	AT210328	Giáp Đăng	Khánh	7.5	9	7.95	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
299	189	AT210327	Hoàng Ngọc	Khánh	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
300	576	AT210428	Lê Nam	Khánh	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
301	669	CT090225	Lưu Minh	Khánh	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
302	220	AT210229	Ngô Văn	Khánh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
303	609	DT070125	Nguyễn Duy	Khánh	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
304	248	AT210127	Nguyễn Duy	Khánh	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
305	645	AT210128	Nguyễn Nam	Khánh	7	8	7.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
306	150	AT210329	Nguyễn Nam	Khánh	9.5	9	9.35	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
307	344	AT210427	Nông Quốc	Khánh	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
308	514	AT210227	Phạm Lê	Khanh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
309	383	DT080324	Trần Quốc	Khánh	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
310	249	AT210330	Phạm Hữu	Khiêm	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
311	610	CT090326	Hà Danh	Khoa	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
312	250	CT060120	Nguyễn Văn	Khoa	7	8	7.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
313	345	AT210529	Nguyễn Đăng	Khôi	7	8	7.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
314	515	AT210430	Nguyễn Minh	Khôi	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
315	279	AT210429	Phạm Cao	Khôi	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
316		CT090125	Lâm Văn	Khuê	-25	-25	-25	1				Cấm thi
317	115	DT080325	Ngô Khắc	Kiên	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
318	577	DT080128	Nguyễn Đức	Kiên	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
319	116	AT210530	Nguyễn Trung	Kiên	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
320	280	CT090126	Nguyễn Văn	Kiên	7.5	10	8.25	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
321	117	CT090227	Nguyễn Văn	Kiên	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
322	578	DT080326	Trần Quang	Kiên	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
323	478	DT080327	Lê Phạm Tuấn	Kiệt	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
324	611	DT080129	Nguyễn Tuấn	Kiệt	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
325	516	AT210129	Nguyễn Đình	Kỳ	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
326	517	CT090228	Nguyễn Vũ	Kỳ	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
327	317	AT210130	Lê Phạm Thị	Lài	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
328	384	DT080131	Bùi Tùng	Lâm	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
329	190	DT080328	Lê Duy	Lâm	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
330	318	AT210231	Mai Bảo	Lâm	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	

331	579	AT210331	Nguyễn Hồ Bảo	Lâm	9.5	9	9.35	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
332	251	AT210257	Nguyễn Phú	Lâm	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
333	446	AT210230	Trần Quang	Lâm	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
334	518	DT080130	Trần Quang	Lâm	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
335	548	AT210131	Vũ Tùng	Lâm	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
336	519	AT210432	Bùi Quang	Linh	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
337	549	AT210531	Lưu Nhật	Linh	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
338	670	AT210132	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
339	346	AT210532	Nguyễn Thùy	Linh	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
340	252	CT090327	Trịnh Thị	Linh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
341	118	AT210431	Trương Vũ Cẩm	Linh	9.5	10	9.65	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
342	612	AT210332	Từ Thị Khánh	Linh	9.5	9	9.35	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
343	412	DT080330	Bùi Minh	Long	8.5	8	8.35	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
344	221	AT210434	Cao Văn	Long	7.5	9	7.95	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
345	253	CT090127	Đặng Hoàng	Long	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
346	319	AT210433	Hà Văn	Long	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
347	385	AT210233	Lê Minh	Long	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
348	447	AT210232	Nguyễn Khả Đức	Long	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
349	448	CT090128	Nguyễn Tấn Hoàng	Long	7.5	10	8.25	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
350	550	CT090129	Nguyễn Thành	Long	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
351	254	AT210133	Nguyễn Thành	Long	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
352	646	AT210334	Nguyễn Viết Nhật	Long	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
353	347	AT210333	Phạm Nhất	Long	7.5	9	7.95	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
354	348	AT210134	Thái Thành	Long	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
355	281	DT080132	Trần Hiền	Long	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
356	255	DT080329	Đinh Việt	Lộc	9.5	10	9.65	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
357	449	CT090328	Đinh Tiến	Lợi	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
358	386	CT090229	Nguyễn Thành	Luân	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
359	349	DT080229	Nguyễn Văn	Luân	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
360	520	AT210533	Phan Thành	Luân	9.5	9	9.35	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
361	613	AT210534	Nguyễn Viết Bảo	Lương	9.5	9	9.35	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
362	320	AT210234	Trần Thị Thanh	Mai	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
363	551	CT090329	Bùi Duy	Mạnh	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
364	350	DT080133	Nguyễn Duy	Mạnh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
365	647	DT080230	Nguyễn Duy	Mạnh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
366	450	CT090230	Nguyễn Đức	Mạnh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
367	580	CT090130	Nguyễn Tiến	Mạnh	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
368	282	AT210235	Trương Đức	Mạnh	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
369	387	AT170433	Trần Công	Minh	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
370	191	AT210535	Cao Tiến	Minh	7.5	9	7.95	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
371	256	DT080231	Khổng Lê	Minh	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
372	321	AT210136	Lê Văn	Minh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
373	451	AT210536	Nguyễn Bình	Minh	9.5	9	9.35	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
374	581	AT210336	Nguyễn Công	Minh	6.5	9	7.25	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
375	413	AT190534	Nguyễn Huy Hải	Minh	6	8	6.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
376	582	DT080331	Nguyễn Nhật	Minh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
377	452	AT210435	Nguyễn Nhật	Minh	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
378	222	CT090132	Nguyễn Quang	Minh	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
379	119	CT090231	Nguyễn Quang	Minh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
380	322	DT080134	Nguyễn Tuấn	Minh	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
381	283	AT210135	Thái Duy	Minh	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
382	351	AT210436	Trần Đức	Minh	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
383	479	AT210335	Trần Thủy	Minh	10	9	9.7	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
384	614	CT090330	Vũ Nguyễn Đức	Minh	7	7	7	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
385		CT090131	Vũ Tiến	Minh	-25	-25	-25	1				Cắm thi
386	388	DT060236	Bùi Quý	Nam	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
387	151	AT210337	Đặng Hoàng	Nam	7.5	9	7.95	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
388	389	AT210338	Đỗ Hoài	Nam	7.5	9	7.95	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
389	552	AT210236	Đỗ Hoài	Nam	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
390	583	AT210437	Đỗ Phương	Nam	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
391	671	DT080232	Lê Hồng	Nam	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
392	120	DT080332	Nguyễn Minh	Nam	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
393	323	AT210438	Nguyễn Ngọc	Nam	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
394	648	CT090232	Nguyễn Văn	Nam	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
395	192	AT210237	Nguyễn Văn Hoàng	Nam	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
396	672	CT090233	Đặng Thị	Nga	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
397	584	AT210537	Nông Thị	Nga	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
398	615	AT210538	Nguyễn Thị Kim	Ngân	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	

399	480	AT210137	Trần Kim	Ngân	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
400	193	AT210138	Dư Trọng	Nghĩa	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
401	284	CT090331	Lê Bá	Nghĩa	8.5	7	8.05	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
402	585	CT090234	Vương Khả	Nghĩa	9	8	8.7	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
403	152	DT080233	Bùi Bích	Ngọc	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
404	586	AT210238	Bùi Thị Kim	Ngọc	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
405	673	DT080136	Phan Yên	Ngọc	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
406	674	CT090332	Đỗ Đức	Nguyễn	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
407	675	DT080234	Ngô Sỹ	Nguyễn	9.5	10	9.65	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
408	324	CT090133	Nguyễn Trung	Nguyễn	7	8	7.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
409	153	AT210239	Nguyễn Tuấn	Nguyễn	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
410	521	AT210339	Bùi Thanh	Nhân	9.5	9	9.35	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
411		AT210340	Cao Văn	Nhân	-10	-10	-10	1				Cấm thi
412	481	DT080235	Hoàng Việt	Nhật	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
413	285	CT090333	Lương Quang	Nhật	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
414	390	CT090134	Nguyễn Xuân	Nhật	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
415	121	AT210439	Bùi Quỳnh	Như	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
416	587	AT210440	Nguyễn Trần Thái	Ninh	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
417	194	CT090334	Chữ Thanh	Phong	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
418	676	AT210539	Hoàng Hữu	Phong	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
419	195	AT210540	Ngô Thọ Kỳ	Phong	7.5	8	7.65	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
420	325	DT080236	Vũ Tuấn	Phong	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
421	286	AT210240	Dương Xuân	Phú	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
422	154	AT210139	Đàm Văn	Phú	7	8	7.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
423	677	AT210140	Trịnh Hữu	Phú	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
424	257	AT210342	Đặng Hồng	Phúc	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
425	155	AT210341	Hoàng Minh	Phúc	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
426	553	DT080333	Lê Đình	Phúc	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
427	522	CT090135	Nguyễn Hoàng	Phúc	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
428	287	AT210241	Nguyễn Hồng	Phúc	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
429	122	CT090235	Nguyễn Trọng	Phúc	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
430	482	CT090136	Vũ Hữu	Phúc	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
431	453	CT090236	Trần Hoàng	Phước	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
432	352	CT090237	Nguyễn Minh	Phương	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
433	123	DT080139	Hoàng Văn	Quang	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
434	414	DT080239	Hồ Văn	Quang	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
435	554	DT080138	Lê Vinh	Quang	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
436	124	AT210242	Nguyễn Đình	Quang	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
437	523	DT080335	Nguyễn Đức Việt	Quang	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
438	196	AT210143	Nguyễn Minh	Quang	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
439	616	AT210142	Trần Minh	Quang	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
440	223	DT080334	Đỗ Hồng	Quân	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
441	524	DT080238	Lê Hữu	Quân	6.5	9	7.25	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
442	678	DT080237	Mai Văn	Quân	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
443	258	AT210441	Nguyễn Văn	Quân	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
444	224	AT210442	Phạm Anh	Quân	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
445	555	CT090238	Phạm Anh	Quân	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
446	259	AT210542	Phạm Minh	Quân	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
447	588	DT080137	Trần Minh	Quân	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
448	525	AT210541	Trần Nhật Minh	Quân	7.5	9	7.95	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
449	556	CT090335	Lê Ngọc	Quốc	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
450	288	CT090336	Nguyễn Minh	Quý	10	10	10	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
451	617	DT080336	Trần Minh	Quý	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
452	125	DT080337	Chu Văn	Quyền	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
453	679	DT070136	Đồng Minh	Quyền	9	8	8.7	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
454	353	CT090337	Nguyễn Thảo	Quyền	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
455	589	AT210243	Tông Nhật	Quyền	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
456	526	AT210344	Lữ Như	Quỳnh	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
457	590	AT210343	Nguyễn Như	Quỳnh	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
458	326	AT210443	Hoàng Văn	Sáng	7.5	10	8.25	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
459	649	AT210444	Nguyễn Ánh	Sáng	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
460	156	CT090338	Nguyễn Bá	Sáng	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
461	225	AT210144	Đặng Minh	Sơn	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
462	126	AT210244	Đặng Thế	Sơn	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
463		AT160154	Đỗ Trung	Sơn	-10	-10	-10	1				Cấm thi
464	127	AT210544	Lê Tài	Sơn	9.5	9	9.35	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
465	289	AT210543	Nguyễn Hồng	Sơn	9	8	8.7	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
466	483	AT210245	Nguyễn Hồng	Sơn	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	

467	354	CT090137	Nguyễn Lê Ngọc	Son	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
468	415	DT080240	Nguyễn Thế	Son	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
469	226	DT080140	Trần Nguyễn Nam	Son	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
470		DT080141	Vũ Thái	Son	-100	-100	-100	1				Cấm thi; Nợ HP
471		AT210345	Nguyễn Văn	Sỹ	-100	-100	-100	1				Cấm thi
472		DT080338	Trần Văn	Sỹ	7.5	9	7.95	1				Nợ HP
473	391	AT210346	Nguyễn Văn	Tài	10	9	9.7	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
474	227	DT080339	Nguyễn Công Thiện	Tâm	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
475	650	AT210445	Nguyễn Đức	Tân	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
476	157	DT080340	Nguyễn Văn	Thạch	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
477	158	DT080341	Đỗ Duy	Thái	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
478	416	CT090138	Nguyễn Ngọc	Thái	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
479	651	AT210446	Quách An	Thái	6	9	6.9	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
480	591	DT080142	Triệu Quốc	Thái	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
481	355	CT090339	Bùi Đức	Thành	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
482		DT080242	Hoàng Thị Phương	Thanh	-100	-100	-100	1				Cấm thi
483	680	DT080342	Lê Trương	Thành	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
484	618	CT090241	Nguyễn Chí	Thanh	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
485	417	CT090139	Nguyễn Công	Thành	9.5	9	9.35	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
486	455	DT080243	Nguyễn Tiến	Thành	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
487	454	AT210247	Nguyễn Tiến	Thành	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
488	456	AT210246	Nguyễn Văn	Thành	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
489	128	AT210347	Nguyễn Văn	Thành	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
490	290	DT080244	Phạm Xuân	Thành	7.5	9	7.95	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
491	159	CT090140	Phan Quang	Thành	6	9	6.9	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
492	327	AT210146	Thái Đức	Thành	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
493	228	DT080144	Trần Đức	Thành	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
494	260	AT210348	Đặng Hương	Thảo	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
495	557	AT210447	Nguyễn Thị	Thảo	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
496	484	AT210546	Bùi Gia	Thăng	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
497	558	AT210545	Nguyễn Phú	Thăng	7.5	9	7.95	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
498	160	CT090239	Nguyễn Thọ	Thăng	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
499	592	DT080241	Nguyễn Văn	Thăng	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
500	619	CT090240	Tạ Ngọc	Thăng	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
501	356	AT210145	Trần Đại	Thăng	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
502	418	DT080143	Trần Văn	Thăng	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
503	392	DT080343	Mai Văn	Thiem	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
504	161	DT060251	Trần Đức	Thiep	6.5	9	7.25	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
505	593	AT210548	Đặng Duy	Thinh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	201-TA1	
506	681	DT080344	Khuong Viết	Thinh	7.5	9	7.95	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
507	457	DT080145	Lê Quang	Thinh	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
508	197	AT210547	Nguyễn Thái	Thinh	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
509	652	CT090340	Nguyễn Văn Cường	Thinh	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
510	162	AT210147	Phùng Thị	Thom	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
511	163	DT080146	Đinh Minh	Thuận	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
512	357	AT210148	Nguyễn Đức	Thuần	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
513	485	DT080245	Nguyễn Hữu	Tien	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
514	292	DT080147	Nguyễn Văn	Tien	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
515	620	AT210248	Phan Đồng	Tien	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
516	419	CT090341	Phan Minh	Tien	10	10	10	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
517	261	CT090242	Trần Xuân	Tien	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
518	164	CT090142	Trương Hoàng	Tien	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
519	291	CT090342	Vũ Phạm Ngọc	Tien	7.5	8	7.65	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
520		CT090143	Hà Văn	Toàn	-100	-100	-100	1				Cấm thi
521	198	DT080346	Lê Đức	Toàn	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
522	328	AT210249	Nguyễn Mạnh	Toàn	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
523	329	CT090243	Đinh Thị Thanh	Trang	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
524	682	AT210549	Hoàng Thùy	Trang	9.5	9	9.35	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
525	129	AT210450	Lê Hà	Trang	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
526	683	AT210449	Tạ Phương	Trang	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
527	358	AT210350	Vũ Huyền	Trang	9.5	9	9.35	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
528	420	AT210349	Nguyễn Quỳnh	Trâm	10	9	9.7	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
529	559	AT210550	Nguyễn Đức	Trí	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
530	229	CT090244	Võ Minh	Trí	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
531	230	AT210149	Lê Đức	Triết	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
532	684	AT210150	Vi Thị Kiều	Trinh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
533	486	AT210250	Đặng Văn	Trọng	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
534	458	DT080246	Nguyễn Phú	Trọng	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	

535	459	CT090245	Phạm Thanh	Trúc	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
536	487	AT210251	Bùi Thế	Trung	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
537	262	CT090144	Đặng Quang	Trung	5	10	6.5	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
538	685	AT210351	Đỗ Kiên	Trung	9.5	9	9.35	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
539	165	AT210352	Lê Hoàng	Trung	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
540	330	CT090246	Lê Thành	Trung	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
541	488	DT080247	Ngô Văn	Trung	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
542	621	CT090145	Phạm Trần Chí	Trung	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
543	359	CT090343	Tiêu Quang	Trung	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
544	686	CT090344	Bùi Xuân	Trường	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
545	622	DT080345	Đỗ Mạnh	Trường	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
546	166	AT210451	Tô Đình	Trường	7.5	10	8.25	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
547	360	AT210452	Đàm Đức	Tú	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
548	653	DT080148	Hoàng Anh	Tú	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
549		AT210151	Hoàng Minh	Tú	-100	-100	-100	1				Cấm thi
550	393	CT090345	Lê Minh	Tú	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
551	560	CT090146	Ngô Văn	Tú	7.5	10	8.25	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
552	167	AT210552	Nguyễn Văn	Tú	9	8	8.7	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
553	394	AT210551	Nông Tuấn	Tú	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
554	331	DT080149	Trần Ngọc	Tú	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
555	130	DT080347	Vũ Ngọc	Tú	7.5	9	7.95	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
556	489	CT090147	Cao Ngọc	Tuấn	7.5	8	7.65	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
557	490	CT090247	Đình Công	Tuấn	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
558	199	AT210353	Đỗ Anh	Tuấn	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
559	491	DT080249	Hoàng Anh	Tuấn	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
560	623	CT090346	Hoàng Mạnh	Tuấn	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
561	421	AT210253	Lê Huy	Tuấn	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
562	561	DT080150	Lê Văn	Tuấn	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.2-TA1	
563	422	DT080349	Nguyễn Huy	Tuấn	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
564	654	DT080248	Nguyễn Sỹ	Tuấn	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
565	131	AT210152	Nguyễn Thanh	Tuấn	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
566	687	AT210354	Phạm Ngọc	Tuấn	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
567	293	DT080348	Trần Anh	Tuấn	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
568	361	AT210252	Trần Ngô Vi	Tuấn	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
569	132	AT210454	Bùi Quang	Tùng	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
570	423	AT210553	Bùi Quang	Tùng	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
571	133	AT210453	Nguyễn Thanh	Tùng	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
572	655	AT210554	Nguyễn Xuân	Tùng	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
573	424	AT210153	Tô Cảnh	Tùng	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
574	527	CT090347	Trần Đức	Tùng	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 09:45	102.1-TA1	
575	425	CT090248	Trần Văn	Tùng	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
576	362	AT210254	Đào Ngọc	Tuyển	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
577	294	DT080250	Đặng Ngọc	Tuyển	9.5	9	9.35	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
578	624	DT080350	Hoàng Công	Tuyển	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
579	460	CT090348	Ngô Trọng	Tuyển	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
580	295	AT210154	Lê Xuân	Tường	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
581	492	AT210255	Nguyễn Trí	Vĩ	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
582	363	AT210455	Bùi Quang	Việt	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
583	134	AT210355	Đào Quốc	Việt	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.1-TA1	
584	395	CT090249	Lê Đức	Việt	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
585	625	AT210356	Nguyễn Quốc	Việt	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.1-TA1	
586		AT190558	Nguyễn Vũ Thành	Việt	-100	-100	-100	1				Cấm thi
587	426	CT090148	Phạm Văn	Việt	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
588	296	CT090349	Trần Đình Quang	Việt	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 07:15	203-TA1	
589	168	AT210456	Vi Hoàng	Việt	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	102.2-TA1	
590	688	AT210555	Cao Quang	Vinh	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	
591	427	CT090250	Nguyễn Trường	Vinh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
592	428	AT210556	Phạm Phú	Vinh	7.5	9	7.95	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
593	461	CT090149	Phạm Thành	Vinh	9.5	10	9.65	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
594	396	DT080251	Vũ Quang	Vinh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
595	200	AT210155	Đỗ Ngọc Nguyên	Vũ	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	201-TA1	
596	364	DT080152	Hoàng Anh	Vũ	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
597	493	AT210357	Lê Anh	Vũ	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
598	231	DT080151	Lương Trường	Vũ	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
599	397	CT090350	Nguyễn Anh	Vũ	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
600	429	CT090150	Nguyễn Long	Vũ	6	8	6.6	1	29/04/2025	Ca 08:30	202.1-TA1	
601		DT080351	Nguyễn Trường	Vũ	-25	-25	-25	1				Cấm thi
602	689	AT210256	Phạm Anh	Vũ	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	203-TA1	

603	263	DT080352	Trần Đình	Vũ	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
604	656	CT090251	Trần Đình	Vũ	7	8	7.3	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	
605	264	DT080252	Vì Minh	Vũ	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.2-TA1	
606	365	AT210457	Đặng Việt	Vương	8.5	9	8.65	1	29/04/2025	Ca 08:30	102.2-TA1	
607	232	AT210557	Hoàng Minh	Vương	7	8	7.3	1	29/04/2025	Ca 07:15	202.1-TA1	
608	657	AT210156	Vũ Khánh	Vy	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 09:45	202.2-TA1	

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2025
PHÒNG KT&ĐBCLĐT

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2024-2025. Học kỳ 2

Môn thi: **Phân tích, thiết kế hệ thống thông tin**

Hình thức thi: Tự luận

Thời gian làm bài: 60 (phút)

Tổng số thí sinh: 560

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1	558	CT060201	Đặng Quang	An	4	10	5.8	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
2	264	AT180501	Nguyễn Thành	An	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
3	454	AT190201	Nguyễn Trường	An	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
4	408	AT190101	Trịnh Chí	An	5	5	5	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
5	590	CT070301	Vô Hồng	An	7.5	10	8.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
6	146	CT070201	Vũ Quốc	An	8.5	8.5	8.5	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
7	100	CT050403	Nguyễn Tuấn	Anh	9.5	10	9.65	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
8	101	CT050203	Phạm Hoàng	Anh	5	5	5	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
9	362	CT070303	Bùi Đức	Anh	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
10	526	CT040103	Bùi Quốc Việt	Anh	7	7	7	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
11	265	CT070103	Chu Thị Vân	Anh	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
12	409	AT160204	Đặng Vũ Hoàng	Anh	7	7	7	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
13	224	CT070104	Đoàn Hoàng	Anh	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
14	328	AT190103	Đỗ Hoàng	Anh	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
15	455	AT190203	Đỗ Thị Quỳnh	Anh	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
16	147	CT070304	Đỗ Tuấn	Anh	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
17	591	AT190501	Hoàng Thị Lan	Anh	8.5	7	8.1	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
18		AT190304	Hoàng Trọng Tài	Anh	-100	-100	-100	1				Cấm thi
19	102	AT190102	Lê Kim Hoàng	Anh	6	6	6	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
20	592	CT070302	Lê Văn	Anh	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
21	296	CT070101	Lưu Tuấn	Anh	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
22	148	AT190202	Ngô Tuấn	Anh	8.5	8	8.4	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
23	456	CT070102	Nguyễn Đình Tuấn	Anh	9	8	8.7	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
24	103	AT190402	Nguyễn Đức	Anh	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
25		AT160503	Nguyễn Đức	Anh	-100	-100	-100	1				Cấm thi; Nợ HP
26	225	CT070204	Nguyễn Hoàng	Anh	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
27	457	AT190503	Nguyễn Phùng	Anh	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
28	329	AT190303	Nguyễn Tiến	Anh	7	8.5	7.5	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
29	192	AT190302	Nguyễn Trọng	Anh	7.5	10	8.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
30	193	CT070202	Nguyễn Tuấn	Anh	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
31	559	AT190301	Nguyễn Văn	Anh	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
32	330	AT190204	Nguyễn Việt	Anh	8.5	8	8.4	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
33		AT190505	Nguyễn Việt	Anh	-100	-100	-100	1				Cấm thi
34	363	AT190104	Nguyễn Việt	Anh	7.5	10	8.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
35	486	AT190504	Phạm Đức	Anh	6.5	10	7.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
36	364	CT070205	Phạm Văn	Anh	6.5	9	7.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
37	331	AT190205	Tô Duy	Anh	8.5	7	8.1	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
38	527	CT070105	Trần Thế	Anh	8.5	7	8.05	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
39	297	AT190404	Trần Tuấn	Anh	8.5	9	8.7	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
40	593	AT190403	Trịnh Hữu Quang	Anh	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
41	458	AT190502	Trương Kỳ	Anh	8.5	9	8.7	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
42	332	AT190401	Vũ Tuấn	Anh	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
43	298	CT050401	Ngô Trường	Ấn	5	5	5	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
44	104	AT190306	Phan Đức	Ba	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
45	594	AT160205	Đoàn Xuân	Bách	8.5	8	8.35	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
46	487	AT190206	Trần Việt	Bách	8.5	9	8.7	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
47	410	AT190106	Trần Xuân	Bách	9	8	8.7	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
48	105	AT190307	Hoàng Quốc	Bảo	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
49	411	CT060204	Lương Văn	Bảo	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
50	149	AT190105	Ngô Gia	Bảo	4	5	4.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
51	106	AT190405	Nguyễn Khắc	Bảo	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
52	595	AT190305	Nguyễn Văn Gia	Bảo	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
53		AT160461	Tổng Thế	Bảo	7	9.5	7.8	1				Nợ HP
54	333	CT070106	Trần Ngọc	Bảo	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
55	194	AT190406	Trần Thị	Bé	8.5	8	8.35	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
56	560	AT190507	Dương Thanh	Bình	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
57	459	AT190407	Lê Bá	Bình	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
58	226	AT190506	Nông Thái	Bình	8	5	7.1	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	

59	266	AT190508	Nguyễn Cao	Cầu	8.5	9	8.7	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
60	150	AT190207	Đỗ Xuân	Chiến	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
61	267	AT190107	Nguyễn Đức	Chiến	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
62	195	CT070206	Vũ Mạnh	Chiến	10	10	10	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
63	196	CT070207	Nguyễn Huy	Chính	8.5	8	8.4	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
64	107	AT190308	Dương Quang	Chung	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
65	299	AT190309	Nguyễn Kim	Chương	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
66	268	AT190408	Hoàng Bá	Công	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
67		AT190409	Nguyễn Văn	Công	8	5	7.1	1				Nợ HP
68	197	AT190509	Trần Thành	Công	8.5	9	8.7	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
69	488	CT070306	Ngô Minh	Cường	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
70	596	AT190510	Nguyễn Hùng	Cường	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
71	227	CT070108	Nguyễn Văn	Cường	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
72	151	CT070109	Trần Mạnh	Cường	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
73	561	AT190108	Trương Quốc	Cường	7	7	7	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
74	269	AT190110	Nguyễn Việt	Dầu	5	5	5	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
75	152	CT070113	Nguyễn Đức	Diện	6.5	6.5	6.5	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
76	270	AT190411	Nguyễn Khắc	Doanh	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
77	412	AT190512	Trần Đăng	Doanh	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
78	460	AT170213	Nguyễn Văn	Dũng	6.5	6	6.4	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
79	300	AT190114	Đàm Chí	Dũng	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
80	365	AT190314	Nguyễn Duy	Dũng	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
81	334	AT190514	Nguyễn Đình	Dũng	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
82	562	AT140108	Nguyễn Tiến	Dũng	7	5	6.4	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
83	461	CT070212	Nguyễn Tuấn	Dũng	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
84	563	CT070311	Phạm Tiến	Dũng	6	6	6	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
85	271	CT070115	Trần Hoàng	Dũng	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
86	153	AT190213	Trần Quang	Dũng	6.5	10	7.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
87	335	AT190414	Trần Văn	Dũng	8.5	7	8.05	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
88	597	CT070213	Dương Thế	Duy	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
89	366	AT190215	Đào Trọng	Duy	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
90	154	CT070313	Hà Phương	Duy	8.5	8.5	8.5	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
91	108	AT190316	Lê Đức	Duy	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
92	413	CT070214	Lê Phú	Duy	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
93	462	AT190116	Nguyễn Đức	Duy	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
94	301	AT190416	Phạm Đức	Duy	8.5	7	8.05	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
95	228	CT070118	Phạm Quang	Duy	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
96	198	AT180613	Vũ Đức	Duy	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
97	414	CT070314	Nguyễn Minh	Duyên	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
98	528	CT070211	Trịnh Quốc	Dư	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
99	367	AT190515	Bùi Đại	Dương	6	6	6	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
100	199	CT070116	Bùi Quang	Dương	5	5	5	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
101		AT190315	Bùi Văn	Dương	-100	-100	-100	1				Cấm thi; Nợ HP
102	200	CT070117	Châu Tùng	Dương	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
103		CT040412	Đỗ Ngọc Tùng	Dương	-100	-100	-100	1				Cấm thi
104	415	AT190516	Hoàng Minh	Dương	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
105	201	CT070312	Kiều Cao	Dương	6	6	6	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
106	463	AT180314	Lê Đình	Dương	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
107	336	AT160311	Nguyễn Danh	Dương	5	5	5	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
108	368	AT190214	Nguyễn Thiên	Dương	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
109	489	AT190115	Nguyễn Tùng	Dương	8.5	9	8.7	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
110	272	AT180213	Phạm Thái	Dương	7	7	7	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
111	464	CT070110	Nguyễn Lương	Đại	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
112	273	CT070307	Nguyễn Quốc	Đại	6.5	6.5	6.5	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
113	274	AT190209	Bùi Thành	Đạt	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
114		CT070209	Hoàng Quốc	Đạt	-100	-100	-100	1				Cấm thi; Nợ HP
115	416	AT190511	Lê Văn	Đạt	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
116	275	CT030312	Ngô Quang	Đạt	8.5	5	7.45	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
117	369	CT070112	Nguyễn Tiến	Đạt	8.5	8	8.35	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
118	109	CT070210	Nguyễn Tiến	Đạt	7	8	7.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
119	465	AT190410	Phan Tiến	Đạt	6.5	8	7	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
120	417	CT070310	Trần Quốc	Đạt	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
121	276	AT190310	Trần Quốc	Đạt	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
122	466	CT070208	Đỗ Minh	Đăng	5	10	6.5	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
123	110	AT190109	Lê Minh	Đăng	6	6	6	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
124	111	CT070308	Trần Hải	Đăng	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
125	467	CT070111	Vũ Văn	Đăng	9	8	8.7	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
126	370	AT190111	Dương Công	Định	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	

127	202	AT190210	Trần Công	Định	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
128	418	AT170611	Dương Văn	Đoàn	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
129	490	AT190311	Hoàng Sỹ	Đoàn	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
130	203	CT070114	Phạm Văn	Đoàn	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
131	229	AT180510	Đàm Văn	Đức	7.5	10	8.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
132	302	AT190312	Đặng Hoàng	Đức	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
133	564	AT190211	Hà Mạnh	Đức	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
134	155	AT190313	Lê Anh	Đức	8.5	8	8.35	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
135	529	AT190412	Lê Văn	Đức	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
136	112	AT190112	Nguyễn Đăng	Đức	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
137	156	AT190113	Nguyễn Giản Anh	Đức	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
138	530	CT060108	Nguyễn Quang	Đức	7	7	7	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
139	204	AT190413	Nguyễn Thế Minh	Đức	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
140	598	AT160315	Nguyễn Văn	Đức	5	5	5	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
141	599	AT180411	Phạm Minh	Đức	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
142	371	AT190513	Trịnh Minh	Đức	7.5	10	8.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
143	491	AT190216	Đậu Hương	Giang	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
144	337	AT190517	Nguyễn Đình	Giang	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
145	600	CT070120	Nguyễn Văn	Giang	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
146	372	AT190261	Phạm Bảo	Giang	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
147	565	AT190417	Đỗ Hoàng	Giáp	8.5	9	8.7	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
148		CT070121	Đỗ Văn	Giáp	4	5	4.3	1				Nợ HP
149	303	AT190518	Hoàng Bá	Giáp	8.5	7	8.1	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
150	566	AT190317	Lưu Thế	Giáp	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
151	492	CT070215	Tô Khắc	Giáp	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
152	338	AT190117	Lê Đức	Hà	9	8	8.7	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
153	468	AT190217	Lê Văn	Hà	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
154	493	CT070315	Lê Vinh	Hà	8.5	8	8.35	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
155	373	AT190519	Nguyễn Công Vũ	Hà	6.5	6	6.4	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
156	339	AT190418	Nguyễn Đức	Hà	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
157	113	CT070216	Nguyễn Ngọc	Hà	9	7	8.4	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
158	469	AT190318	Nguyễn Vũ	Hà	9.5	10	9.7	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
159	114	CT070316	Dương Công	Hai	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
160	115	CT070122	Đinh Hồng	Hải	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
161	304	AT190118	Đỗ Tiến	Hải	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
162	531	CT070218	Huỳnh Ngọc	Hải	6	6	6	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
163	157	AT160123	Kim Tuấn	Hải	8.5	5	7.45	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
164	158	CT070217	Nguyễn Chính	Hải	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
165	374	CT070123	Nguyễn Đức	Hải	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
166		AT190319	Nguyễn Đức	Hải	-100	-100	-100	1				Cấm thi
167	419	AT190520	Nguyễn Minh	Hải	5	5	5	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
168	277	AT190419	Phạm Viết	Hải	8.5	8	8.4	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
169	601	AT190218	Trần Tiến	Hải	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
170	159	CT070318	Vũ Ngọc	Hải	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
171		CT020315	Vương Văn	Hải	-100	-100	-100	1				Cấm thi; Nợ HP
172	230	AT190119	Bùi Thị	Hằng	8.5	8.5	8.5	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
173	602	AT190120	Trần Trung	Hậu	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
174	375	CT050318	Trần Đăng	Hiền	8.5	5	7.45	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
175	231	AT170517	Đoàn Ngọc	Hiệp	5	5	5	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
176	305	AT190320	Nguyễn Thị	Hiệp	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
177	420	AT190219	Nguyễn Tuấn	Hiệp	8.5	8	8.4	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
178	306	CT070124	Phan Văn	Hiệp	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
179		AT190420	Bùi Minh	Hiếu	-100	-100	-100	1				Cấm thi
180	603	AT190321	Bùi Văn	Hiếu	7.5	10	8.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
181	604	AT190421	Doãn Trung	Hiếu	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
182	376	CT070125	Ngô Trung	Hiếu	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
183	377	AT190522	Nguyễn Huy	Hiếu	6	6	6	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
184	232	AT190521	Nguyễn Trung	Hiếu	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
185	233	AT150416	Nguyễn Trung	Hiếu	6.5	6	6.4	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
186	278	CT040220	Phạm Huy	Hiếu	6	6	6	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
187		CT040119	Phạm Trung	Hiếu	7	9	7.6	1				Nợ HP
188	532	AT190220	Trần Danh Đức	Hiếu	8.5	7	8.05	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
189	116	CT060113	Trịnh Minh	Hiếu	7	6	6.7	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
190	606	CT050220	Lý Xuân	Hòa	5	5	5	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
191	605	CT070219	Lò Thị Xuân	Hoa	6	6	6	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
192	340	AT190121	Nguyễn Thị Phương	Hoa	8.5	8.5	8.5	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
193	117	CT070126	Phan Trọng	Hoàn	9.5	9	9.4	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
194		AT170522	Nguyễn Minh	Hoàng	-100	-100	-100	1				Cấm thi

195	607	CT050221	Vũ Văn	Hoàng	5	5	5	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
196	494	AT190523	Bùi Ngọc Việt	Hoàng	9.5	10	9.7	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
197	495	AT190123	Lê Đức	Hoàng	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
198	160	AT190323	Lê Huy	Hoàng	7	7	7	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
199	567	AT180619	Mai Huy Việt	Hoàng	9	5	7.8	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
200	608	CT070320	Mai Việt	Hoàng	9	8	8.7	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
201	161	CT070319	Nguyễn Huy	Hoàng	6.5	6.5	6.5	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
202	470	CT070127	Nguyễn Huy	Hoàng	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
203	378	CT070221	Nguyễn Huy	Hoàng	6	6	6	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
204	162	CT070128	Nguyễn Sỹ Huy	Hoàng	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
205	118	CT070222	Nguyễn Văn	Hoàng	7.5	9	8	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
206	533	AT190423	Nguyễn Văn	Hoàng	8.5	9	8.7	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
207		AT190524	Nguyễn Việt	Hoàng	-100	-100	-100	1				Cấm thi
208	234	AT190221	Trần Huy	Hoàng	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
209	279	AT190222	Trần Việt	Hoàng	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
210	496	CT060415	Vũ Huy	Hoàng	8.5	5	7.45	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
211	163	AT190122	Vũ Văn	Hoàng	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
212	235	AT190422	Vũ Việt	Hoàng	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
213	280	CT070223	Chu Mai	Hồng	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
214	119	CT070321	Trương Quang	Hợp	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
215	568	CT070224	Đặng Thái Phi	Hùng	8.5	9	8.7	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
216	307	CT070129	Đặng Xuân	Hùng	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
217	609	AT180320	Hoàng Trọng	Hùng	5	5	5	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
218	308	AT190223	Nguyễn Đức	Hùng	6	6	6	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
219	421	AT190125	Nguyễn Quang	Hùng	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
220		AT180620	Nguyễn Văn	Hùng	-100	-100	-100	1				Cấm thi
221	120	CT070322	Phạm Văn	Hùng	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
222	121	AT190124	Võ Mạnh	Hùng	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
223	236	AT180323	Đinh Quang	Huy	7	7	7	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
224	164	CT070132	Đỗ Ngọc	Huy	6.5	6.5	6.5	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
225	422	CT070226	Hoàng Văn	Huy	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
226	281	CT070227	Lê Quốc	Huy	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
227	610	AT190326	Lương Quang	Huy	7	7	7	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
228	423	AT190126	Nguyễn Quang	Huy	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
229	237	CT070324	Nguyễn Quang	Huy	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
230	282	AT190127	Nguyễn Thế	Huy	8.5	9	8.7	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
231	379	CT070325	Phạm Đức	Huy	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
232	471	CT070326	Phạm Văn	Huy	8.5	8.5	8.5	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
233	238	AT190527	Trần Quang	Huy	7	7	7	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
234	380	AT190225	Trịnh Quang	Huy	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
235	381	AT190426	Võ Đức	Huy	8	7	7.7	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
236	534	CT070131	Vũ Quốc	Huy	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
237	424	CT040223	Lò Văn	Huynh	7	7	7	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
238	122	AT170123	Nguyễn Quốc	Hưng	7	6	6.7	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
239		CT040125	Chu Duy	Hưng	6	6	6	1				Nợ HP
240	205	AT190325	Đào Ngọc	Hưng	7	7	7	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
241	569	CT070225	Lê Thành	Hưng	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
242	382	CT070130	Nguyễn Quốc	Hưng	8.5	8	8.4	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
243	341	AT190324	Nguyễn Tuấn	Hưng	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
244	497	AT190224	Nguyễn Việt	Hưng	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
245	498	CT070323	Phạm Việt	Hưng	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
246	239	AT190424	Trần Duy	Hưng	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
247	310	AT190525	Cao Bá	Hướng	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
248	570	AT190425	Nguyễn Thị	Hương	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
249	499	AT190526	Nguyễn Thị	Hương	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
250	309	AT180520	Tô Thị Quỳnh	Hương	7	7	7	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
251	571	AT190128	Nguyễn Văn	Khải	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
252	206	AT190226	Phạm Đức	Khải	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
253	572	CT070133	Quách Văn	Khải	8.5	7	8.05	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
254	425	AT190427	Nguyễn Hữu	Khang	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
255	283	AT190327	Trần Hồng	Khang	5	5	5	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
256		AT170229	Nguyễn Nam	Khánh	-100	-100	-100	1				Cấm thi
257	311	AT190428	Hoàng Lê Việt	Khánh	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
258	535	CT070134	Lê Đông Ngọc	Khánh	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
259	207	AT180325	Nguyễn Duy	Khánh	5	5	5	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
260		AT180124	Phạm Văn	Khanh	7	7	7	1				Nợ HP
261	240	AT190528	Quản Xuân	Khánh	8.5	8	8.4	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
262	383	CT070228	Lê Văn	Khiêm	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	

263	500	AT190227	Phan Xuân	Khiêm	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
264	312	CT060120	Nguyễn Văn	Khoa	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
265	165	AT190328	Hoàng Văn	Khôc	5	5	5	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
266	611	CT050128	Phan Trung	Kiên	8.5	7	8.05	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
267	166	AT190228	Dương Đức	Kiên	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
268	208	CT070327	Đào Quang	Kiên	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
269	342	AT190329	Nguyễn Bá Hoàng	Kiên	5	5	5	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
270	209	AT190531	Phan Đức	Lâm	8.5	9	8.7	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
271		AT160723	Vì Xuân	Lâm	8.5	8.5	8.5	1				Nợ HP
272	536	AT150629	Lê Kim Bá	Lâm	8.5	7	8.05	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
273		AT190429	Phan Thanh	Lâm	-100	-100	-100	1				Cấm thi; Nợ HP
274	612	AT190530	Trương Ngọc	Lâm	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
275	472	AT190430	Nguyễn Thị	Liêm	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
276	384	AT190129	Cà Thị Ái	Linh	6.5	6.5	6.5	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
277	210	AT190532	Đàm Phương	Linh	6	6	6	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
278	284	AT190431	Lưu Hoàng	Linh	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
279	573	AT190331	Nguyễn Văn Hào	Linh	7	7.5	7.2	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
280	537	AT190229	Quách Thùy	Linh	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
281	385	AT190230	Trần Duy	Linh	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
282	501	CT060222	Nguyễn Bảo	Long	8.5	7	8.05	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
283	386	CT070328	Nguyễn Hoàng	Long	9	8	8.7	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
284	538	CT070136	Nguyễn Minh	Long	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
285	167	CT060121	Phạm Nguyễn Quyết	Long	8.5	8	8.35	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
286	343	AT190130	Phan Hải	Long	8.5	7	8.1	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
287	613	CT070229	Đỗ Đại	Lộc	8	5	7.1	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
288		CT070135	Nguyễn Hữu	Lộc	-10	-10	-10	1				Cấm thi
289	241	CT070230	Lê Văn	Lợi	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
290	123	AT190131	Phan Đình	Lực	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
291	502	CT070329	Nguyễn Đức	Lương	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
292	211	AT190132	Nguyễn Văn	Lý	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
293	503	AT190231	Đỗ Thị Ngọc	Mai	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
294	426	AT190133	Hà Thị Ngọc	Mai	10	10	10	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
295	614	AT190432	Hoàng Đức	Mạnh	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
296	387	AT190533	Lê Đức	Mạnh	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
297	615	AT190433	Nguyễn Hùng	Mạnh	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
298	124	AT190332	Nguyễn Quý	Mạnh	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
299	313	AT190232	Phạm Xuân	Mạnh	7.5	10	8.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
300	168	CT070137	Trần Đức	Mạnh	7	7	7	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
301	285	AT190334	Bùi Hoàng	Minh	8.5	8	8.35	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
302	574	AT190535	Đỗ Thị	Minh	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
303	169	AT180533	Đỗ Tiến	Minh	9	8	8.7	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
304	427	AT190134	Nguyễn Bình	Minh	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
305	286	CT070231	Nguyễn Chí	Minh	8	5	7.1	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
306	344	AT190534	Nguyễn Huy Hải	Minh	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
307	345	AT190233	Phạm Quang	Minh	9	8	8.7	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
308	170	AT190434	Trần Công	Minh	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
309	242	CT070232	Trần Hoàng	Minh	7.5	10	8.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
310	243	CT070138	Trịnh Đắc Nhật	Minh	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
311	616	CT070331	Lưu Thị Trà	My	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
312	125	AT170636	Đỗ Hoài	Nam	7.5	7.5	7.5	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
313		AT170731	Trần Hoài	Nam	-100	-100	-100	1				Cấm thi
314	504	CT070139	Đỗ Hoàng Giang	Nam	7.5	10	8.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
315	575	AT190536	Lã Phương	Nam	8.5	8	8.4	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
316	388	AT190234	Lô Hoàng	Nam	9.5	8	9.05	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
317	287	AT190335	Nguyễn Huy	Nam	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
318	505	CT020330	Trần Trung	Nam	6.5	6	6.4	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
319	314	AT190135	Vì Phương	Nam	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
320	346	CT070233	Vũ Văn	Nam	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
321	389	CT070234	Hoàng Văn	Nên	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
322	473	AT190136	Vũ Thị Thu	Ngân	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
323	244	AT190235	Trần Thị Thuỳ	Ngân	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
324	539	AT170134	Trịnh Minh	Nghĩa	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
325	347	AT190236	Lê Quang	Nghĩa	9	8	8.7	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
326	348	AT190336	Nguyễn Trung	Nghĩa	8.5	9	8.7	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
327	349	CT070332	Nguyễn Văn	Nghĩa	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
328	245	CT070141	Hoàng Thị Bích	Ngọc	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
329	246	CT070140	Mai Xuân	Ngọc	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
330	126	AT190337	Nguyễn Thành	Ngọc	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	

331	350	CT070333	Phạm Như	Ngọc	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
332	540	AT190537	Bùi Trung	Nguyễn	9.5	8	9.1	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
333	541	CT070334	Cao Đình	Nguyễn	6.5	6.5	6.5	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
334	390	CT070235	Đỗ Lê Huy	Nguyễn	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
335	428	AT190436	Đỗ Lương	Nguyễn	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
336	429	CT070142	Nguyễn Chung	Nguyễn	8.5	8	8.35	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
337	474	AT190538	Đào Quang	Nhật	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
338	212	CT070335	Lê Anh	Nhật	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
339	576	AT190338	Nguyễn Minh	Nhật	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
340	288	AT190137	Nguyễn Ngọc	Nhật	7	7	7	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
341	127	AT190437	Trần Minh	Nhật	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
342	506	AT190539	Hoàng Yến	Nhi	7	7	7	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
343	577	AT190138	Nguyễn Thị Lan	Nhi	6.5	6.5	6.5	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
344	475	CT070236	Phạm Hoa	Nhi	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
345	289	AT190139	Lương Thị Hồng	Nhung	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
346	315	CT070237	Võ Thị Phương	Nhung	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
347	391	CT070336	Đặng Quang	Ninh	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
348	476	CT070238	Vũ Bá	Pháo	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
349	316	AT190339	Đào Xuân	Phong	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
350	171	CT070239	Hoàng	Phong	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
351	128	CT070337	Ngô Hồng	Phong	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
352	507	AT190540	Nguyễn Hồng	Phong	8.5	8	8.4	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
353	317	AT190438	Nguyễn Ngọc	Phong	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
354	247	CT070143	Nguyễn Tuấn	Phong	8.5	8	8.4	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
355	172	AT190237	Phạm Tiến	Phong	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
356	173	AT190238	Trần Thanh	Phong	6	6	6	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
357	578	AT190439	Đỗ Đức	Phú	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
358	542	AT190340	Nguyễn Đức	Phú	7.5	7.5	7.5	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
359	129	AT190541	Đặng Hoàng	Phúc	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
360	174	CT070240	Hoàng Bảo	Phúc	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
361	248	CT070338	Nguyễn Gia	Phúc	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
362	508	CT070144	Nguyễn Văn	Phúc	8.5	8	8.35	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
363	130	CT060231	Phạm Hồng	Phúc	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
364	175	CT070339	Tạ Đức	Phúc	8.5	8	8.35	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
365	318	AT190140	Phạm Hữu	Phước	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
366	131	AT190239	Bùi Hữu	Phương	7	7.5	7.2	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
367	392	AT190341	Hoàng Minh	Phương	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
368	544	AT190141	Hoàng Thu	Phượng	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
369	249	AT190542	Nguyễn Anh	Phương	8.5	9	8.7	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
370	250	CT070340	Trần Thị Thu	Phương	9	8	8.7	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
371	543	AT190440	Vi Đức	Phương	8.5	8	8.35	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
372	132	CT070241	Vũ Thị Minh	Phượng	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
373	545	AT190142	Nguyễn Văn	Quang	6	7.5	6.5	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
374	351	AT190242	Nguyễn Việt	Quang	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
375	430	AT170540	Lê Trọng	Quân	5	5	5	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
376	213	CT070242	Bùi Thanh	Quân	9.5	10	9.7	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
377	431	CT070342	Hà Anh	Quân	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
378	214	CT070243	Lã Anh	Quân	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
379	617	CT070146	Lê Anh	Quân	5	5	5	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
380	319	AT190241	Lê Anh	Quân	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
381	251	AT190441	Lê Bảo	Quân	8.5	8	8.4	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
382	290	AT190543	Lê Văn	Quân	7.5	9	8	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
383	579	CT070341	Mai Hà	Quân	6	6	6	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
384	176	AT190544	Mai Văn	Quân	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
385	477	CT070145	Nguyễn Anh	Quân	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
386	432	CT070147	Nguyễn Đình	Quân	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
387	177	AT190442	Nguyễn Hồng	Quân	7	7.5	7.2	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
388	478	AT190240	Nguyễn Hồng	Quân	7	7	7	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
389	580	AT190342	Nguyễn Minh	Quân	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
390	479	AT190343	Nguyễn Tùng	Quân	8.5	7	8.05	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
391		AT160735	Phạm Anh	Quân	-25	-25	-25	1				Cấm thi
392	252	AT190243	Tăng Hoàng	Quý	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
393	433	CT070148	Nguyễn Hải	Quốc	6.5	6.5	6.5	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
394		AT190443	Lê Trọng	Quý	7	6	6.7	1				Nợ HP
395		CT060432	Lê Việt	Quý	-25	-25	-25	1				Cấm thi; Nợ HP
396	352	AT190344	Nguyễn Văn Ngọc	Quý	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
397	320	CT070244	Nguyễn Xuân	Quý	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
398	253	AT160638	Tăng Chí	Quý	7	8.5	7.5	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	

399	618	AT170242	Đỗ Danh	Quyền	9	7	8.4	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
400	215	AT190444	Đoàn Văn	Quyền	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
401	581	CT070343	Lê Châu	Quyền	5	10	6.5	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
402	480	CT070149	Nguyễn Thiện	Quyền	8.5	8.5	8.5	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
403	353	CT070245	Trần Duy	Quyền	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
404	133	AT190545	Nguyễn Thanh	Quyết	9	8	8.7	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
405	134	CT070344	Hoàng Thị Như	Quỳnh	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
406	546	AT190345	Đỗ Quang	Sang	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
407	321	CT070150	Hoàng Văn	Sang	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
408	393	CT070246	Hứa Đức	Sáng	7.5	10	8.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
409	178	AT190546	Nguyễn Hoàng	Sang	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
410	434	AT170442	Đặng Văn	Sâm	7	8.5	7.5	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
411	179	AT190446	Đinh Công	Son	7.5	10	8.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
412	180	CT070247	Hoàng Thanh	Son	7.5	10	8.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
413	394	CT070345	Khổng Trung	Son	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
414	216	AT190244	Nguyễn Trung	Son	8.5	9	8.7	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
415	135	AT190445	Nguyễn Văn	Son	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
416	619	AT190143	Nguyễn Văn	Son	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
417	217	AT190144	Tạ Tùng	Son	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
418	547	AT190347	Trịnh Nam	Son	7.5	7	7.4	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
419	548	AT190547	Vũ Hải	Son	8.5	8	8.4	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
420	254	AT180342	Vũ Hoàng	Son	9	8	8.7	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
421	218	AT190245	Vũ Hồng	Son	8.5	8	8.4	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
422	322	AT190145	Lê Ký	Sự	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
423	435	AT190548	Nguyễn Văn	Sự	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
424	620	CT070346	Hoàng Văn	Tài	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
425	181	CT070151	Ngô Tuấn	Tài	5	5	5	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
426		AT190146	Trần Đức	Tài	-100	-100	-100	1				Cấm thi
427	509	AT190147	Nguyễn Đức	Tâm	5	5	5	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
428	510	CT070152	Lê Hoàng	Tân	9	8	8.7	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
429	323	CT070248	Nguyễn Đình	Tân	6	6	6	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
430	436	AT190148	Lù Văn	Thái	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
431	549	CT070347	Phạm Công	Thái	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
432	291	CT070249	Trần Duy	Thái	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
433	511	CT070251	Đặng Chí	Thành	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
434	481	AT190349	Hoàng Tiến	Thành	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
435	219	AT190550	Lê Việt	Thành	7.5	9	8	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
436	582	CT070350	Nguyễn Duy	Thành	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
437	182	CT070349	Nguyễn Trung	Thành	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
438	437	AT190247	Nguyễn Văn	Thành	7.5	10	8.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
439	395	AT190448	Nguyễn Việt	Thành	7.5	9	8	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
440	255	AT180244	Nguyễn Xuân	Thành	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
441	438	AT190351	Nguyễn Duy	Thảo	7.5	10	8.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
442	439	CT070351	Nguyễn Thị Phương	Thảo	6.5	6.5	6.5	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
443	136	AT190549	Hòa Quang	Thắng	7.5	10	8.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
444	583	CT070153	Kim Đức	Thắng	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
445	396	CT070348	Lê Văn	Thắng	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
446	397	AT190447	Lưu Đức	Thắng	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
447	183	AT190246	Nguyễn Chiến	Thắng	6	6	6	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
448	482	AT190151	Nguyễn Đức	Thắng	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
449	184	AT190348	Nguyễn Đức	Thắng	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
450	185	CT070250	Nguyễn Ngọc Việt	Thắng	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
451	354	AT180542	Phạm Quang	Thắng	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
452	512	CT060247	Trương Quang	Thắng	8.5	8	8.35	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
453	398	AT190150	Văn Xuân	Thắng	8.5	7	8.1	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
454	399	AT190149	Thái Hữu	Thân	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
455	621	CT070252	Nguyễn Nam	Thiện	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
456	513	AT190248	Phạm Tiến	Thiện	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
457	550	CT070154	Vũ Hạm	Thiếu	5	5	5	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
458	324	CT070253	Bùi Đức	Thịnh	7	7	7	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
459	186	CT070155	Nguyễn Hữu	Thịnh	9	8	8.7	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
460	514	AT190350	Nguyễn Thị	Thoa	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
461	137	CT070352	Trần Hoàng	Thụ	7	8	7.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
462	515	CT070254	Vũ Thị Hoài	Thu	7	7.5	7.2	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
463	516	CT070353	Đỗ Minh	Thuần	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
464	355	CT070156	Nguyễn Tiến	Thuận	7.5	7.5	7.5	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
465	256	CT070255	Đỗ Thị Thanh	Thùy	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
466	440	CT070157	Hoàng Văn	Thương	7	7	7	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	

467	400	AT190249	Hoàng Trọng	Tiến	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
468	187	AT190352	Lê Đức	Tiến	5	5	5	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
469	584	AT190449	Nguyễn Doãn	Tiến	9.5	10	9.7	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
470	401	AT180545	Nguyễn Văn	Tiến	7	6	6.7	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
471	517	CT070354	Trần Việt	Tiến	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
472		CT060441	Bùi Quý	Toàn	-100	-100	-100	1				Cấm thi
473	441	AT190551	Nguyễn Văn	Toàn	5	7.5	5.8	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
474	402	AT190450	Phùng Tiến	Toàn	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
475	356	AT190552	Lại Văn	Trà	8.5	9	8.7	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
476	551	AT190353	Cao Thị Thuý	Trang	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
477	138	AT190553	Lê Thị	Trang	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
478	442	AT190451	Cao Mỹ	Trâm	9	8	8.7	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
479		AT170253	Khương Trọng	Trinh	-25	-25	-25	1				Cấm thi; Nợ HP
480	622	CT070256	Lê Chí	Trung	8.5	8	8.4	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
481	325	AT190452	Nguyễn Anh	Trung	7	7	7	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
482	552	AT190554	Cao Khánh	Trường	7	7	7	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
483	140	CT030452	Hoàng Hữu	Trượng	8.5	8	8.35	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
484	326	AT190251	Hoàng Lý Đức	Trường	8	7	7.7	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
485		AT180546	Lê Bá	Trường	-100	-100	-100	1				Cấm thi
486	292	CT070356	Lê Xuân	Trường	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
487	518	AT190453	Mẫn Xuân	Trường	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
488	443	CT070158	Nguyễn Duy	Trường	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
489	188	CT070257	Nguyễn Duy	Trường	7	7	7	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
490	519	AT190354	Trần Xuân	Trường	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
491	444	AT190152	Vũ Đăng	Trường	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
492	139	AT190250	Vũ Đức	Trường	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
493		AT190153	Hoàng Anh	Tú	9	8	8.7	1				Nợ HP
494	585	AT190252	Nguyễn Anh	Tú	8.5	8	8.4	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
495	257	CT070258	Phạm Bá	Tú	6	6	6	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
496	403	CT070159	Phạm Khắc	Tú	7.5	10	8.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
497	553	CT050151	Lê Viết	Tuấn	8.5	8	8.35	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
498	520	CT070160	Đỗ Văn	Tuấn	8.5	8.5	8.5	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
499	404	AT190355	Lê Văn	Tuấn	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
500	445	AT190356	Nguyễn Anh	Tuấn	7.5	10	8.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
501	141	AT190454	Nguyễn Anh	Tuấn	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
502	258	AT190253	Nguyễn Đăng	Tuấn	7.5	10	8.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
503	259	CT040252	Nguyễn Minh	Tuấn	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
504	586	CT070259	Nguyễn Trọng	Tuấn	6	6	6	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
505	446	AT190555	Nguyễn Văn	Tuấn	7.5	10	8.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
506	483	CT070357	Tô Quốc	Tuấn	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
507	220	AT190254	Vũ Anh	Tuấn	7	6	6.7	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
508	521	AT190455	Nguyễn Xuân	Tuệ	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
509	405	AT190556	Đinh Văn	Tùng	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
510	554	CT070358	Ngô Thanh	Tùng	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
511	221	CT070260	Nguyễn Hoàng	Tùng	7	9.5	7.8	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
512	357	AT190255	Nguyễn Hoàng	Tùng	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
513		CT060243	Nguyễn Minh	Tùng	-25	-25	-25	1				Cấm thi
514	587	CT070359	Nguyễn Tài	Tùng	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
515	260	AT190557	Nguyễn Văn	Tùng	8.5	9	8.7	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
516	142	AT180150	Nông Thanh	Tùng	5	5	5	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
517	447	AT190155	Phạm Đức	Tùng	6	6	6	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
518	143	CT070161	Phạm Văn	Tùng	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
519	555	AT190457	Phạm Việt	Tùng	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
520	358	AT190357	Phan Văn	Tùng	7	8	7.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
521	484	AT190154	Vũ Quang	Tùng	6	6	6	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
522	189	AT190456	Vũ Xuân	Tùng	9	7	8.4	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
523		AT190156	Đỗ Hữu	Tuyền	-25	-25	-25	1				Cấm thi; Nợ HP
524	261	CT070261	Hoàng Hữu	Tuyền	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
525	556	CT070162	Nguyễn Hữu	Tuyền	7	7	7	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
526	144	AT190157	Nguyễn Hữu	Văn	6.5	6.5	6.5	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
527	522	AT180550	Lưu Quốc	Việt	7	9	7.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
528		CT070360	Nguyễn Bá	Việt	4	8	5.2	1				Nợ HP
529	485	AT190256	Nguyễn Đức	Việt	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	502-TA1	
530		AT160159	Nguyễn Hoàng	Việt	9	7	8.4	1				Nợ HP
531	293	CT070262	Nguyễn Văn	Việt	9	9	9	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
532	294	AT190558	Nguyễn Vũ Thành	Việt	8.5	7	8.1	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
533	295	AT190257	Phạm Long	Việt	6	6	6	1	29/04/2025	Ca 13:30	504-TA1	
534	448	AT190358	Phạm Phan Bá	Việt	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	

535	359	AT190458	Phan Liên	Việt	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
536	222	AT190158	Phan Văn Hoàng	Việt	8.5	9	8.7	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
537	190	CT070163	Trần Mậu Quốc	Việt	7.5	10	8.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
538	145	AT190159	Bùi Quang	Vĩnh	8.5	10	8.95	1	29/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
539	327	CT070263	Hồ Đức	Vĩnh	7	10	7.9	1	29/04/2025	Ca 13:30	601-TA1	
540	449	AT190160	Lại Văn	Vĩnh	8.5	7	8.1	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
541	406	CT070164	Nguyễn Doãn	Vĩnh	8.5	8	8.35	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
542	191	CT070361	Nguyễn Trung	Vĩnh	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 13:30	202.1-TA1	
543	588	AT190559	Nguyễn Văn	Vĩnh	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
544	623	AT190359	Nguyễn Văn	Vĩnh	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	604-TA1	
545	223	AT190459	Nguyễn Văn	Vĩnh	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	502-TA1	
546		CT040455	Bùi Quốc	Vũ	7	6	6.7	1				Nợ HP
547	407	CT070265	Chu Minh	Vũ	7	7	7	1	29/04/2025	Ca 14:30	102.1-TA1	
548	262	AT190560	Đỗ Trường	Vũ	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
549	450	CT070264	Ngô Tuấn	Vũ	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
550	451	AT190258	Nguyễn Tuấn	Vũ	7	7.5	7.2	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
551	523	AT190460	Phạm Long	Vũ	9	10	9.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
552	360	CT070165	Phạm Nguyên	Vũ	8	10	8.6	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
553	452	CT070362	Phạm Thanh	Vũ	8.5	8	8.4	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
554	557	AT190360	Phạm Trần Khánh	Vũ	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 14:30	504-TA1	
555	589	CT070363	Đinh Kiệt	Vỹ	8	8	8	1	29/04/2025	Ca 14:30	601-TA1	
556	524	AT190259	Nguyễn Long	Vỹ	7	6	6.7	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	
557	361	CT070266	Nguyễn Hữu	Xuân	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 13:30	604-TA1	
558	263	CT070364	Võ Thị Kim	Ý	8.5	8.5	8.5	1	29/04/2025	Ca 13:30	503-TA1	
559	453	AT190260	Hoàng Hải	Yến	8.5	10	9	1	29/04/2025	Ca 14:30	202.1-TA1	
560	525	CT070365	Nguyễn Thị Kim	Yến	8	9	8.3	1	29/04/2025	Ca 14:30	503-TA1	

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2025

PHÒNG KT&ĐBCLĐT